

Bản án số: 01/2022/HS-ST

Ngày: 20 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hương Giang

Bà Nguyễn Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Tiến Phúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

ĐỖ VĂN TH, sinh ngày 27 tháng 01 năm 1985 tại xã V, huyện P, TP Hà Nội; Trú tại: Thôn V, xã V, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Q và bà Nguyễn Thị K; Vợ: Nguyễn Thị M, Con: Có 02 con sinh năm 2012 và 2015; Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 89/HSST ngày 18/8/2009, Tòa án nhân dân thị xã S, Thành phố Hà Nội, xử phạt Đỗ Văn Th 02 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/8/2010 (*đã được xoá án tích*).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2021 đến nay tại Trại tạm giam số 01 Công an TP Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1963 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn V, xã V, huyện P, TP Hà Nội

Người làm chứng:

- Anh Đặng Trọng H, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Ph, xã V, huyện P, TP Hà Nội

- Anh Khuất Minh V, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Ph, xã V, huyện P, TP Hà Nội;

- Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1965 (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn Ph, xã V, huyện P, TP Hà Nội;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 12/9/2021, Công an xã V, huyện P đang phối hợp làm nhiệm vụ tại chốt kiểm soát phòng chống dịch bệnh Covid 19 thuộc thôn Ph, xã V, huyện P, phát hiện, bắt quả tang đối tượng Đỗ Văn Th có hành vi cất giữ 01 gói nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng (Th khai là ma túy Heroin), mục đích cất giữ nhằm sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ của Th gồm:

- 01 gói giấy có kích thước 1x1,5cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng (Th khai nhận là ma túy);
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, viền đen, loại phím bấm sờ đã qua sử dụng;
- Số tiền 100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành;
- 01 xe đạp hai bánh đã cũ.

Ngày 12/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Phúc Thọ ra Quyết định trưng cầu giám định vật chứng thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 6811/KLGD-PC09 ngày 20/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,237 gam”*.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 17 giờ ngày 12/9/2021, Th muốn sử dụng ma túy nên lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel có lắp sim số 0385451022 gọi điện vào số điện thoại 0974021076 của H (con bà H1) nhà ở thôn Ph, xã V, huyện P hỏi mua ma túy. Th nói “Anh có nhà không? Để em cái 100” (nghĩa là Th hỏi mua 100.000 đồng tiền ma túy Heroin của H). H trả lời: “Có nhà, đến đi”. Sau đó, Th tự lấy xe đạp của bà K - là mẹ đẻ của Th) để đi mua ma túy. Khi đến ngõ nhà H, Th gọi H, một lúc sau H đi ra, Th đưa 100.000 đồng. H cầm tiền và đưa lại cho Th một gói ma túy. Th cầm gói ma túy trên tay phải đi xe đạp về nhà, khi đi đến chốt kiểm soát phòng chống dịch bệnh Covid 19 tại thôn Ph, xã V thì bị lực lượng trực chốt và Công an xã V yêu cầu Th dừng lại để khai báo y tế, do hoảng sợ nên Th buông gói ma túy đang cầm trên tay phải xuống đường gần nơi Th đứng, bị Công an xã V phát hiện, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy: Căn cứ lời khai của Th, CQĐT, Công an huyện Phúc Thọ dẫn giải Th chỉ dẫn vị trí mua ma túy của người đàn ông tên H tại thôn Ph, xã V, huyện P. Kết quả tra cứu chủ số thuê bao 0974021076 là: Đặng Trọng H, sinh ngày 02/10/1976, Địa chỉ: xã V, huyện P, TP. Hà Nội có số CMTND:

111469807 cấp ngày 24/09/2011. Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập Đặng Trọng H có địa chỉ nêu trên đến làm việc, nhưng H không thừa nhận việc bán ma túy cho Th, mà H khai: Th đến gặp H ngày 12/9/2021 chỉ để trao đổi việc mua bán chó cảnh, giữa H và Th chưa bao giờ trao đổi, giao dịch mua bán ma túy. Ngoài lời khai của Th không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh việc Đặng Trọng H là người bán ma túy cho Th. Do chưa đủ căn cứ vững chắc để xác định H bán ma túy cho Th, nên Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan đến H để tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về số vật chứng thu giữ như trên: Chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ bảo quản theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKSPT ngày 10 tháng 12 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đỗ Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 135, 136 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Đỗ Văn Th từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2021;

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy đối với:

Một phong bì niêm phong của phòng PC09- Công an TP Hà Nội bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, của Đỗ Văn Th và chữ ký của cán bộ công an xã V;

- Trả lại bị cáo điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, viền đen, đã qua sử dụng và 100.000đ nhưng tiếp tục bảo lưu số tiền 100.000đ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại bà Nguyễn Thị K một xe đạp 02 bánh, kiểu dáng mi ni nữ màu sáng bạc đã cũ;

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai, có ăn năn hối cải về hành vi của mình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Chiều tối ngày 12/9/2021, Đỗ Văn Th có hành vi cất giữ trái phép 01 gói nhỏ bên trong chứa 0,237 gam ma túy loại Heroin, mục đích nhằm sử dụng cho bản thân, bị Công an xã V, huyện P bắt quả tang tại thôn Ph, xã V, huyện P.

Hành vi nêu trên của Đỗ Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an ở địa phương.

Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã đi chấp hành án phạt tù nhưng không tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý với mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về nguồn gốc số ma túy: Th khai mua ma túy của Đặng Trọng H, trú tại thôn Ph, xã V, huyện P, TP Hà Nội nhưng qua điều tra, xác minh, H không thừa nhận việc đã bán ma túy cho Th. Ngoài lời khai của Th, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh việc H đã bán ma túy cho Th. Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan đến H để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là một phong bì niêm phong của phòng PC09- Công an TP Hà Nội bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, của Đỗ Văn Th và chữ ký của cán bộ công an xã V: Do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, viền đen, đã qua sử dụng: HĐXX thấy rằng, tuy bị cáo khai đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với H mua ma túy nhưng bản thân H không thừa nhận bán ma túy cho Th mà chỉ liên lạc để mua chớ cảnh, do vậy, chiếc điện thoại này không phải công cụ, phương tiện phạm tội, do vậy cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 100.000đ thu giữ của Th: Đây là tiền riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục bảo lưu số tiền này để đảm bảo thi hành án;

- Đối với một xe đạp 02 bánh, kiểu dáng mi ni nữ màu sáng bạc đã cũ thu giữ của Th, được xác định là tài sản của bà Nguyễn Thị K, mẹ của Th nên cần trả lại bà Nguyễn Thị K.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. - Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Th 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với: Một phong bì niêm phong của phòng PC09- Công an TP Hà Nội bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, của Đỗ Văn Th và chữ ký của cán bộ công an xã V;

Trả lại bị cáo Đỗ Văn Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, viền đen, đã qua sử dụng và 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), tiếp tục bảo lưu số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) này để đảm bảo thi hành án.

Trả lại bà Nguyễn Thị K một xe đạp 02 bánh, kiểu dáng mi ni nữ màu sáng bạc đã cũ.

(Vật chứng được lưu tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Th phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/12/2021. Số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đang được lưu giữ tại Ngân hàng Agribank theo Giấy nộp tiền ngày 14/12/2021).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Th phố Hà Nội;
- VKSNDTh phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA